

Số: 86 /KH-UBND

Vĩnh Phong, ngày 31 tháng 3 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Phong

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Phong, với các nội dung cụ thể như sau:

## I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

### 1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu văn hóa, tạo sự chuyển biến tích cực, toàn diện về nhận thức, trách nhiệm, nghĩa vụ và hành động cụ thể của các cơ quan, đơn vị, các ấp và Nhân dân trên địa bàn xã Vĩnh Phong trong phát triển văn hóa và xây dựng, hoàn thiện nhân cách, chuẩn mực đạo đức, bản sắc, bản lĩnh, hệ giá trị con người, gia đình Việt Nam. Nâng cao đời sống tinh thần, khả năng tiếp cận, thụ hưởng văn hóa, nhu cầu tập luyện, giải trí của Nhân dân, thu hẹp sự chênh lệch trong thụ hưởng văn hóa giữa các tầng lớp dân cư, giới tính, từ đó nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc. Huy động sự tham gia của tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc. Huy động nguồn lực, tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, hiệu quả cho phát triển văn hóa, đóng góp trực tiếp vào phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy các ngành công nghiệp văn hóa trở thành bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Xây dựng nguồn nhân lực văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp, chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị. Phát huy tính dân tộc, tính khoa học, tính đại chúng của văn hóa thông qua đầu tư để bảo tồn văn hóa truyền thống dân tộc, xây dựng môi trường văn hóa cơ sở, trong đó Nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ đóng vai trò quan trọng. Chú trọng hội nhập quốc tế và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

(1) Hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người, hệ giá trị gia đình Việt Nam nói chung và gia đình Vĩnh Phong được triển khai thực hiện trên địa bàn toàn xã thông qua các bộ quy tắc ứng xử.

(2) Phân đầu đảm bảo các loại hình thiết chế văn hóa và vận hành hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở.

(3) Phân đầu phối hợp hoàn thành tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia theo quy định.

(4) Phân đầu 100% đơn vị hoạt động văn hóa, nghệ thuật được tin học hóa, chuyển đổi số, ứng dụng các thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

(5) Phân đầu 100% học sinh trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia các hoạt động giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa.

(6) Phân đầu 90% văn nghệ sĩ tài năng, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn.

(7) Các tác phẩm văn học, nghệ thuật, điện ảnh, lý luận phê bình văn học, nghệ thuật xuất sắc, chất lượng cao được hỗ trợ sáng tác, công bố, phổ biến.

(8) Hằng năm, tổ chức ít nhất 01 sự kiện văn hóa, nghệ thuật hoặc Ngày hội truyền thống quy mô toàn xã, nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng**

- Đối tượng thực hiện: Hệ thống chính trị từ xã đến các ấp, các tổ chức, cá nhân hoạt động trực tiếp hoặc liên quan đến lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật.

- Đối tượng thụ hưởng: Người dân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân hoạt động trực tiếp hoặc liên quan đến lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật.

### **2. Phạm vi**

Kế hoạch này được triển khai thực hiện trên phạm vi toàn xã.

### **3. Thời gian thực hiện Chương trình**

Chương trình được thực hiện từ năm 2025 đến hết năm 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến hết năm 2030.

## **III. CÁC NỘI DUNG THÀNH PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Phát triển con người Việt Nam có nhân cách và lối sống tốt đẹp**

**a) Chỉ tiêu:** Đạt các yêu cầu về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp xã giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt.

#### ***1.1. Phát triển hệ giá trị đạo đức, chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới***

1.1.1. Triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam, bộ quy tắc ứng xử trong gia đình.

1.1.2. Hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện văn hóa công vụ, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính Nhà

nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; bộ quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi đến làm việc tại cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

1.1.3. Triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam, bộ quy tắc ứng xử trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

1.1.4. Triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam, bộ quy tắc ứng xử trong lực lượng Công an nhân dân.

1.1.5. Triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam, bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường. Nâng cao năng lực công tác chính trị tư tưởng, văn hóa học đường, đạo đức lối sống, phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các cơ sở giáo dục đào tạo.

1.1.6. Triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam, bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng.

1.1.7. Triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam, bộ quy tắc ứng xử trong văn hóa tiêu dùng của người Việt Nam.

1.1.8. Triển khai bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp y tế nhằm nâng cao chỉ số hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công.

## ***1.2. Thúc đẩy quyền, nghĩa vụ, văn hóa sống và làm việc theo pháp luật***

1.2.1. Nâng cao nhận thức về pháp luật cho con người Việt Nam, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật.

1.2.2. Tăng cường khả năng tiếp cận, thụ hưởng và năng lực tổ chức hoạt động trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm về văn hóa, hôn nhân, gia đình cho người dân, chú ý yếu tố giới, đối tượng yếu thế, bảo vệ, thúc đẩy quyền và lợi ích chính đáng của người dân, người được trợ giúp pháp lý.

1.2.3. Phát triển văn hóa con người Việt Nam về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, hình thành ý thức chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

## ***1.3. Phát triển thể lực, tầm vóc và kỹ năng sống cho con người Việt Nam***

Triển khai phong trào thể dục, thể thao cho mọi người, góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Hình thành các khu tập trung thể dục thể thao của xã gắn với công viên, thiết chế văn hóa tại xã, trường học; các điểm tập thể thao với trang thiết bị tập luyện đơn giản tại các ấp.

## ***1.4. Phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới***

1.4.1. Triển khai hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới; bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; bộ chỉ số về gia đình hạnh phúc.

1.4.2. Tăng cường các mô hình về truyền thông, giáo dục xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững; phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình. Tuyên truyền giáo dục chuyển đổi hành vi cho người có hành vi bạo lực gia đình.

Tuyên truyền, phổ biến giáo dục kiến thức, kỹ năng về hôn nhân gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc cho thanh niên trước khi kết hôn, trợ giúp tâm lý và quản trị gia đình.

1.4.3. Phổ biến thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương, bình đẳng giới, truyền thống dân tộc và các giá trị văn hóa tốt đẹp; phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình cho các hộ gia đình.

1.4.4. Nâng cao năng lực thực hiện, tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm cho các thành viên hộ gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình, chú ý đến phụ nữ, đối tượng yếu thế.

## **2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả**

*a) Chỉ tiêu:* Phần đầu đạt các yêu cầu về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp xã giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt.

### *b) Nội dung nhiệm vụ cụ thể*

#### **2.1. Phát triển hệ thống hạ tầng, thiết chế văn hóa, nghệ thuật chất lượng, hiệu quả**

2.1.1. Đầu tư xây dựng, nâng cấp, trang bị kỹ thuật, thiết bị Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh đảm bảo theo quy định.

2.1.2. Hỗ trợ phát triển, kết nối cộng đồng khán giả, công chúng thường xuyên lui tới tại các thiết chế văn hoá, nghệ thuật của Nhà nước.

2.1.3. Khuyến khích kêu gọi đầu tư các điểm sinh hoạt công cộng có lắp đặt dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời và thiết bị vui chơi, giải trí cho trẻ em.

2.1.4. Nâng cao năng lực vận hành, khai thác, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, nghệ thuật; hỗ trợ đa dạng hóa sản phẩm, hoạt động, tăng nguồn thu cho các thiết chế từ tài trợ, bảo trợ văn hóa, nghệ thuật...

#### **2.2. Nâng cao năng lực vận hành, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cơ sở**

2.2.1. Nâng cao năng lực vận hành, khai thác có hiệu quả các hoạt động tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh, Điểm sinh hoạt văn hóa các ấp; xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở các cấp còn thiếu, chưa đạt chuẩn theo quy định.

2.2.2. Tăng cường vai trò của cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội, tôn giáo, tín ngưỡng... trong việc xây dựng, vận hành hiệu quả các thiết chế văn hóa và tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật cơ sở.

2.2.3. Phát triển, đầu tư hoặc kêu gọi đầu tư, vận hành hiệu quả mạng lưới điểm vui chơi, giải trí tại cơ sở và trang thiết bị hoạt động dành cho trẻ em tại các ấp.

#### **2.3. Thúc đẩy vai trò của trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm trong lĩnh vực văn hóa cơ sở, góp phần xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, tuân thủ pháp luật**

2.3.1. Phối hợp tập huấn, hỗ trợ truyền đạt kiến thức trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm trong lĩnh vực văn hóa cho đội ngũ cán bộ ấp, các chi, tổ hội tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2.3.2. Nâng cao năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp đảm bảo về văn hóa, cố gắng cải thiện sinh kế cho người dân. Thông tin, truyền thông chính sách pháp luật trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp đảm bảo về văn hóa; xây dựng phóng sự, bài viết và các hoạt động truyền thông khác về trợ giúp pháp lý đăng ký biện pháp bảo đảm hiệu quả, điển hình, thành công về văn hóa.

2.3.3. Phối hợp tập huấn về các kỹ năng phối hợp, giới thiệu thông tin, vụ việc trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm về văn hóa cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý và hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm như cơ quan tiến hành tố tụng, lĩnh vực Tư pháp người làm công tác liên quan đến văn hóa, công chức, cán bộ cấp xã (*Cán bộ có liên quan đến quản lý hoạt động văn hóa*).

#### **2.4. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân, phát huy giá trị văn hóa truyền thống**

2.4.1. Khai thác tốt các mô hình văn hoá cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế của xã, tìm hiểu văn hoá đặc thù, bảo tồn giá trị văn hoá phi vật thể; mô hình di sản văn hóa gắn với khai thác, kết nối du lịch di sản văn hóa phát triển cộng đồng.

2.4.2. Đăng ký các lớp truyền dạy văn hoá phi vật thể (đờn ca tài tử, dân vũ, nghề truyền thống...), bồi dưỡng người kế cận trong nhóm cộng đồng, hỗ trợ hoạt động các câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian, văn nghệ truyền thống tại cơ sở.

2.4.3. Khôi phục, bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa truyền thống, văn hóa, văn nghệ dân gian. Bảo tồn, phục dựng, tổ chức lễ hội truyền thống, ngày hội, giao lưu, liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật, hoạt động thi đấu thể thao truyền thống của xã, hướng tới khai thác, cố gắng xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch cộng đồng, tạo sinh kế cho người dân.

2.4.4. Hỗ trợ quảng bá, tuyên truyền rộng rãi các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiêu biểu của xã; nét đẹp trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng; những tấm gương tiêu biểu trong xã hội; nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát huy lễ hội, nghề truyền thống.

#### **2.5. Hỗ trợ phát triển văn hóa đọc gắn với các thiết chế thư viện**

2.5.1. Nâng cao năng lực vận hành hiệu quả, phát triển văn hóa đọc, đẩy mạnh kết nối, trao đổi thông tin, tài liệu của hệ thống thư viện công lập; kêu gọi đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống thư viện đảm bảo tiêu chí theo quy định của pháp luật.

2.5.2. Phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến đọc, mô hình hoạt động thư viện lưu động đa phương tiện phục vụ phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng; Hỗ trợ phát triển tài nguyên thông tin và tiện ích thư viện, kho tài liệu luân chuyển của Thư viện tỉnh về xã để phục vụ bạn đọc.

#### **2.6. Xây dựng, phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa trong hệ thống giáo dục**

2.6.1. Phát huy hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa trong các cơ sở

giáo dục, phòng truyền thống, nhà tập đa năng; phát triển tài nguyên thông tin, định hướng thư viện trong các cơ sở giáo dục theo hướng thư viện thân thiện, hiện đại có khả năng liên thông với các thư viện khác.

2.6.2. Nâng cấp thiết bị, nhạc cụ, âm thanh, ánh sáng,... đồng bộ.

### **3. Nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa**

**a) Chỉ tiêu:** Đạt các yêu cầu về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp xã, giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt.

#### **b) Nội dung nhiệm vụ cụ thể**

**3.1. Phát huy vai trò của cơ quan truyền thông, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở nhằm quảng bá, tăng cường thông tin, lan tỏa giá trị văn hóa tốt đẹp, phản bác, đấu tranh với các thông tin sai trái, thù địch, xấu độc**

3.1.1. Đa dạng hóa hình thức phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, phương thức truyền thông mới đa nền tảng, đa phương tiện.

3.1.2. Đấu tranh, phòng chống các hành vi lợi dụng lĩnh vực văn hóa để tiến hành hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; đấu tranh với các hình thức lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hành nghề mê tín, trục lợi, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống Nhân dân.

3.1.3. Tuyên truyền phản bác, đấu tranh với các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực thù địch về văn hóa, con người Việt Nam nói chung và con người Vĩnh Phong trên các nền tảng số và ngăn chặn thông tin xấu độc, trái với thuần phong, mỹ tục, văn hóa Việt Nam trên không gian mạng.

3.1.4. Phát huy hiệu quả vai trò của truyền thông, thông tin cơ sở trong việc nâng cao nhận thức về hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị con người Việt Nam, con người Vĩnh Phong.

3.1.5. Tiếp nhận và tuyên truyền các ấn phẩm về tri thức, văn hóa; tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa, tinh thần yêu nước, tấm gương điển hình của dân tộc Việt Nam, của xã Vĩnh Phong qua các thời kỳ lịch sử, điển hình trong bảo tồn, phát huy, quảng bá văn hóa dân tộc Việt Nam và của xã Vĩnh Phong.

3.1.6. Tập trung xây dựng và phát triển các kênh thông tin, truyền thông mới về văn hóa, nghệ thuật trên nền tảng số. Tiếp tục triển khai các phương thức tuyên truyền cô động trực quan (pa nô, băng rôn...). Viết tin, bài giới thiệu, quảng bá các giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc, của xã Vĩnh Phong.

3.1.7. Tăng cường năng lực về kiến thức, kỹ năng xử lý thông tin khi thực hiện công tác truyền thông cho đội ngũ làm công tác truyền thông về các vấn đề văn hóa, xã hội; phóng viên, biên tập viên; cán bộ làm công tác quản lý thông tin cơ sở.

#### **3.2. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghệ thuật, di sản văn hóa**

3.2.1. Giới thiệu các nội dung về văn hóa, nghệ thuật dân gian, các loại

hình nghệ thuật đặc sắc tiêu biểu trong các môn học và hoạt động giáo dục.

3.2.2. Triển khai các hoạt động giáo dục nghệ thuật, tập trung tại các thiết chế văn hóa cơ sở, thiết chế văn hóa, nghệ thuật của xã.

3.2.3. Lồng ghép triển khai các chương trình giáo dục di sản văn hóa tại di tích lịch sử - văn hóa kết hợp với hệ thống cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn xã.

3.2.4. Nâng cao năng lực kết hợp hiệu quả giáo dục, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, nghệ thuật truyền thống của dân tộc, văn hóa của xã Vĩnh Phong vào các hoạt động giáo dục, môn học trong chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục thường xuyên.

3.2.5. Trang bị hệ thống phòng học bộ môn cho các môn học: Âm nhạc, mỹ thuật, nghệ thuật,...

**3.3. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác thông tin, tuyên truyền tại các ấp:** Loa di động, loa cầm tay, các tài liệu tuyên truyền, băng rôn, pa nô, ...

#### **4. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc**

**a) Chỉ tiêu:** Đạt các yêu cầu về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp tỉnh, xã giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt.

#### **b) Nội dung nhiệm vụ cụ thể**

##### **4.1. Bảo tồn, phục hồi, phát huy giá trị di tích**

4.1.1. Phối hợp với tỉnh hoàn thành việc kiểm kê di tích trên địa bàn xã.

4.1.2. Rà soát quy hoạch bảo quản, tu bổ, tôn tạo, tu sửa, phục hồi di tích đã công nhận trên địa bàn xã.

4.1.3. Đầu tư, lựa chọn nhà thầu thực hiện hạng mục san lấp mặt bằng của công trình Khu chứng tích chiến tranh Rừng tràm Bang Biện Phú (Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND xã).

4.1.4. Nâng cao năng lực của các cộng đồng trong việc bảo tồn, phục hồi, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể kết hợp với khai thác các giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

##### **4.2. Bảo tồn, phục hồi, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu, di vật, cổ vật, bảo vật**

Triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, giá trị di sản tư liệu, di vật, cổ vật, ... (nếu có).

##### **4.3. Tăng cường trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa**

4.3.1. Nâng cao hiểu biết của người dân trong việc sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp trong việc phát triển, bảo tồn, bảo quản, sưu tập các di sản văn hóa.

4.3.2. Tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người có di sản văn hoá bị ngăn cản, chiếm đoạt, xâm phạm quyền sử dụng,

quyền khai thác, quyền sở hữu.

4.3.3. Phòng, chống và xử lý các hoạt động xâm hại di tích, hoạt động trộm cắp, mua bán trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

## **5. Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa**

**a) Chỉ tiêu:** Đạt các yêu cầu về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp xã giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt.

### **b) Nội dung nhiệm vụ cụ thể**

#### **5.1. Hỗ trợ phát triển công nghiệp văn hóa**

5.1.1. Hỗ trợ phát triển, củng cố cơ sở hạ tầng công nghiệp văn hóa có tiềm năng và lợi thế nhằm thu hút đầu tư.

5.1.2. Hỗ trợ phát triển hệ thống các không gian văn hóa, sáng tạo trên địa bàn xã, kết nối với các mạng lưới sáng tạo. Hỗ trợ các làng nghề chuyên đổi, phát triển theo định hướng công nghiệp văn hóa, sáng tạo.

#### **5.2. Hỗ trợ phát triển thị trường ngành công nghiệp văn hóa**

5.2.1. Hỗ trợ, đầu tư phát triển thị trường công nghiệp văn hóa trên địa bàn xã.

5.2.2. Hỗ trợ, vận động các doanh nghiệp, cá nhân sản xuất kinh doanh trong các ngành công nghiệp văn hóa tham gia các sự kiện, hội chợ xúc tiến thương mại trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

5.2.3. Tham gia các chương trình, sự kiện, triển lãm nhằm quảng bá thương hiệu, giới thiệu, xúc tiến thương mại của một số ngành công nghiệp văn hóa.

5.2.4. Triển khai Bộ chỉ số thống kê về các ngành công nghiệp văn hóa. Điều tra, thống kê thường niên đánh giá sự đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa vào GDP của tỉnh.

#### **5.3. Hỗ trợ phát triển thương hiệu, doanh nghiệp các ngành công nghiệp văn hóa có năng lực cạnh tranh cao**

5.3.1. Triển khai chương trình thương hiệu văn hóa; truyền thông nâng cao nhận thức, quảng bá về các ngành công nghiệp văn hóa.

5.3.2. Hỗ trợ các sản phẩm công nghiệp văn hoá của xã có năng lực cạnh tranh cao đạt tiêu chí chứng nhận thương hiệu.

5.3.3. Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân nghệ sĩ nâng cao kiến thức, kỹ năng xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm công nghiệp văn hóa có tính cạnh tranh cao, kỹ năng xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

5.3.4. Lựa chọn, vận động các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ kinh doanh, doanh nghiệp khởi nghiệp, làng nghề, nghệ nhân, người thực hành phát triển, sản xuất các sản phẩm công nghiệp văn hóa (ưu tiên lĩnh vực thiết kế và thủ công mỹ nghệ) từ các sản phẩm đặc trưng, tiêu bản hình ảnh của di sản văn hóa xã Vĩnh Phong.

#### **5.4. Nâng cao hiệu quả bảo hộ bản quyền tác giả trong việc phát triển**

## ***công nghiệp văn hóa***

5.4.1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan cho các chủ thể quyền, cá nhân, tổ chức trong việc khai thác, sử dụng các tài sản trí tuệ, sản phẩm công nghiệp văn hóa.

5.4.2. Tuyên truyền nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan.

5.4.3. Phối hợp xử lý vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan; thù lao, nhuận bút đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

5.4.4. Hỗ trợ công tác quản lý, phát hiện xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan trên môi trường số, mạng internet, công cụ quản lý phim, bản ghi âm, ghi hình trên không gian mạng.

### **6. *Đẩy mạnh chuyển đổi số và dữ liệu số trong lĩnh vực văn hóa***

**a) Chỉ tiêu:** Đạt các yêu cầu về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp xã giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt.

#### **b) Nội dung nhiệm vụ cụ thể**

##### ***6.1. Quản lý văn hóa trên môi trường số, văn hóa số, xã hội số***

6.1.1. Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ phục vụ quản lý Nhà nước hiệu quả đối với hoạt động phổ biến trên môi trường số.

6.1.2. Triển khai thực hiện hệ thống cơ sở dữ liệu nhân lực ngành văn hóa.

##### ***6.2. Số hóa dữ liệu, xây dựng, bảo vệ cơ sở dữ liệu văn hóa quốc gia trên môi trường số***

6.2.1. Triển khai và khai thác dữ liệu số quốc gia về các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và lĩnh vực gia đình.

6.2.2. Kêu gọi đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ chuyên dụng cho Thư viện xã, thực hiện tích hợp, liên thông, chia sẻ dữ liệu của lĩnh vực thư viện.

6.2.3. Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hoá, số hóa dữ liệu về di tích,... phục vụ công tác lưu giữ, bảo quản, tu bổ, phục hồi, nghiên cứu, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo vệ và phát huy giá trị.

6.2.4. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong công tác bảo tồn di tích.

##### ***6.3. Ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ thúc đẩy thị trường văn hóa trên môi trường số***

6.3.1. Triển khai Bộ chỉ số văn hóa quốc gia vì sự phát triển bền vững.

6.3.2. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật để thực hiện nhiệm vụ tham mưu phát triển của ngành văn hóa, triển khai số hóa trong đào tạo.

### **7. Phát triển nguồn nhân lực văn hóa**

**a) Chỉ tiêu:** Đạt các yêu cầu về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp xã giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt.

#### **b) Nội dung nhiệm vụ cụ thể**

### ***7.1. Phát triển nguồn nhân lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa.***

7.1.1. Nâng cao năng lực đội ngũ lãnh đạo, tham mưu, quản lý Nhà nước, công chức, viên chức liên quan đến phát triển văn hóa.

7.1.2. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức về xây dựng môi trường văn hóa cơ sở, nghiệp vụ tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hóa.

7.1.3. Tham gia đào tạo, bồi dưỡng về văn hóa đối ngoại và ngoại ngữ cho đội ngũ nguồn nhân lực phục vụ công tác văn hóa đối ngoại, ngoại giao văn hóa.

### ***7.2. Lựa chọn nhân sự tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa, nghệ thuật, di sản văn hóa.***

7.2.1. Lựa chọn nhân sự tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kỹ năng nghề nghiệp, kiến thức về văn hóa, lịch sử, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, kỹ năng số, nhân lực hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.

7.2.2. Tham gia đào tạo, phát triển đội ngũ diễn viên, nhạc công thuộc các loại hình nghệ thuật truyền thống của địa phương.

7.2.3. Phát triển nguồn nhân lực đặc thù phục vụ cho lĩnh vực tu bổ, phục hồi di tích, quản lý phát huy giá trị di sản văn hoá của xã.

7.2.4. Lựa chọn, hỗ trợ và cử nhân sự hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật tham dự các cuộc hội thảo, giao lưu, cuộc thi, sáng tạo nghệ thuật, trao đổi, nghiên cứu kinh nghiệm.

### ***7.3. Tạo môi trường để các tài năng lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được sáng tạo, cống hiến, rèn luyện phát triển tài năng***

Tuyên truyền và cử các tài năng tham gia các hội thi, hội diễn, chương trình nghệ thuật trong lĩnh vực sân khấu, điện ảnh, mỹ thuật, văn học để tạo sân chơi, thể hiện tài năng cho đội ngũ văn nghệ sĩ.

### ***7.4. Phát triển nguồn nhân lực các ngành công nghiệp văn hóa***

Tham gia đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ các nhà biên kịch, đạo diễn, quản lý, sản xuất, phát hành, kỹ thuật, công nghệ,... trong các ngành công nghiệp văn hóa, nội dung chuyên ngành đào tạo về công nghiệp văn hóa trong các trường văn hóa nghệ thuật....

## **8. Hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và lan tỏa các giá trị văn hóa**

**a) Chỉ tiêu:** Đạt các yêu cầu về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp tỉnh, xã giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt.

### **b) Nội dung nhiệm vụ cụ thể**

#### ***8.1. Quảng bá văn hóa xã Vĩnh Phong***

8.1.1. Chủ động tham gia tích cực các sáng kiến, sự kiện xây dựng cộng đồng Văn hóa - Xã hội.

8.1.2. Tuyên truyền các hoạt động quảng bá hình ảnh con người, văn hóa, thể mạnh của xã Vĩnh Phong; bản sắc văn hóa vùng đất An Giang nói chung và xã Vĩnh Phong nói riêng.

## **8.2. Tham gia các sự kiện văn hóa, nghệ thuật tại tỉnh, hỗ trợ sáng tạo nghệ thuật thông qua giao lưu văn hóa**

Tham gia các sự kiện quốc tế có quy mô, uy tín, phát triển các thương hiệu festival, lễ hội, cuộc thi, sự kiện văn hóa, nghệ thuật chất lượng, giải thưởng âm nhạc, các chương trình nghệ thuật khác,... tại An Giang nhằm chủ động tiếp thu tinh hoa văn hóa.

## **9. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình, nâng cao năng lực thực hiện chương trình, truyền thông, tuyên truyền về chương trình**

a) **Chỉ tiêu:** Đạt các yêu cầu về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp xã giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt.

### **b) Nội dung nhiệm vụ cụ thể**

#### **9.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình**

9.1.1. Triển khai Hệ thống thông tin quản lý chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu từ Hệ thống thông tin quản lý chương trình mục tiêu quốc gia vào Hệ thống; thực hiện chế độ báo cáo trực tuyến trên Hệ thống theo quy định.

9.1.2. Tuyên truyền, biểu dương, thi đua, khen thưởng tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật hiện hành về thi đua khen thưởng khi triển khai thực hiện Chương trình.

9.1.3. Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

#### **9.2. Tăng cường năng lực công tác quản lý, điều phối thực hiện Chương trình, nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về Chương trình**

9.2.1. Tổ chức thực hiện các hoạt động của Chương trình.

9.2.2. Vận động, huy động nguồn lực đóng góp từ các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức để thực hiện Chương trình. Triển khai trên địa bàn toàn xã phong trào thi đua thực hiện Chương trình, phát triển văn hóa toàn diện.

9.2.3. Đa dạng hình thức tuyên truyền, truyền thông về Chương trình, lồng ghép với các hoạt động văn hóa, thể thao truyền thống của địa phương; tiếp nhận và cấp phát tài liệu.

## **IV. CƠ CHẾ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Cơ chế thực hiện Chương trình**

#### **a) Cơ chế phân bổ vốn ngân sách Trung ương, tỉnh**

- Ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ tổng mức vốn cho địa phương thực

hiện theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ được cấp có thẩm quyền ban hành. Căn cứ tổng mức vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ, cùng với nguồn vốn Ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định phân bổ, bảo đảm đồng bộ, không chồng chéo, không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động với các Chương trình mục tiêu quốc gia khác. Tổng vốn Ngân sách Trung ương phân bổ trong giai đoạn 2025 - 2030 phải đảm bảo bố trí đủ theo quy định.

- Các dự án thuộc Chương trình sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn Ngân sách Trung ương, tỉnh phải được lập, thẩm định và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công hoặc thực hiện theo cơ chế đặc thù.

### **b) Cơ chế hỗ trợ ngân sách của Chương trình**

- Hỗ trợ 100% từ ngân sách Nhà nước để thực hiện các hoạt động:

+ Nghiên cứu cơ bản, điều tra, thống kê, số hóa, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung; thực thi chính sách, các hệ giá trị, trợ giúp pháp lý, đăng ký đảm bảo, hoàn thiện hệ thống pháp luật; tham gia và phối hợp đào tạo, tập huấn, phổ biến kiến thức, nâng cao năng lực cho cộng đồng, người dân và cán bộ các cấp; tuyên truyền; đào tạo các ngành, nghề văn hóa, nghệ thuật truyền thống của dân tộc và các ngành, nghề hiếm; quản lý thực hiện Chương trình; nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của chính quyền, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện Chương trình và các phong trào thi đua trong Chương trình.

+ Phối hợp rà soát, điều chỉnh, quy hoạch di tích, hồ sơ di sản, kiểm kê; tu bổ, tôn tạo, tu sửa cấp thiết các di tích, di tích không gắn với cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, danh lam thắng cảnh; công tác phòng, chống bạo lực gia đình; bảo tồn các giá trị di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu có nguy cơ mai một, bảo quản di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do Nhà nước quản lý; đầu tư phương tiện, trang thiết bị cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền chính trị; các hoạt động tại địa bàn xã.

- Hỗ trợ một phần từ ngân sách Nhà nước để thực hiện các hoạt động:

+ Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, cung cấp trang thiết bị, nâng cao năng lực vận hành, khai thác các công trình thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở các cấp, thiết chế văn hóa, nghệ thuật (kho hiện vật, thư viện, trung tâm,...), điểm vui chơi, giải trí, điểm tập thể dục thể thao, không gian văn hóa, nghệ thuật công cộng, không gian giáo dục văn hóa, nghệ thuật, công trình mỹ thuật công cộng, hạ tầng phát triển công nghiệp văn hóa, không gian văn hóa, sáng tạo, hạ tầng công nghệ chuyên đổi số, cơ sở dữ liệu số, ứng dụng khoa học và công nghệ trong phát triển văn hóa, cơ sở nghiên cứu, giáo dục, đào tạo văn hóa, nghệ thuật; tu bổ, tôn tạo, duy tu, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, chống xuống cấp các di tích gắn với cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, danh lam thắng cảnh; đầu tư hạ tầng phát huy giá trị di tích; bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống, không gian văn hóa tiêu biểu của các dân tộc thiểu số.

+ Tổ chức các hoạt động, câu lạc bộ văn hóa, thể thao phong trào phục vụ cộng đồng, hướng dẫn tập luyện; sưu tầm, khôi phục, bảo tồn, truyền dạy, phát

huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu, lễ hội, ngày hội, giao lưu, liên hoan văn hóa, thể thao truyền thống; phát triển cộng đồng khán giả, công chúng văn hóa, nghệ thuật; các mô hình văn hóa cơ sở, văn hóa đọc; sáng tác, lưu trú nghệ thuật, lý luận, phê bình, cuộc thi, giải thưởng văn học, nghệ thuật; sản xuất, quảng bá, phổ biến các tác phẩm văn học, nghệ thuật; phát triển sản phẩm, xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu, khởi nghiệp sáng tạo, thu hút đầu tư các ngành công nghiệp văn hóa; đào tạo, bồi dưỡng tài năng, nhân lực văn hóa, nghệ thuật trong và ngoài nước, nhân lực các ngành công nghiệp văn hóa; tổ chức, tham gia các sự kiện văn hóa, nghệ thuật,...

## **2. Một số giải pháp trọng tâm thực hiện Chương trình**

### **a) Giải pháp huy động vốn**

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về huy động vốn, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Tranh thủ nguồn vốn ngân sách của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện các nội dung thành phần của chương trình theo quy định và nguồn xã hội hóa hợp pháp khác (nếu có).

### **b) Cơ chế quản lý, điều hành Chương trình:**

- Căn cứ Quyết định 1061/QĐ-TTg ngày 02/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và kiện toàn bộ máy quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp quy định hiện hành, đảm bảo Chương trình được triển khai phù hợp, hiệu quả và thống nhất, đồng bộ, cụ thể như sau:

+ Ban Chỉ đạo xã: Thực hiện theo quy định về Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia.

+ Cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo (Cơ quan thường trực): Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã căn cứ điều kiện thực tế quyết định kiện toàn trên cơ sở đơn vị hiện có hoặc thành lập đơn vị thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn 1: từ 2025 - 2030 giúp việc cho Ban Chỉ đạo chung các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ, đánh giá việc thực hiện Chương trình. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình (nếu có).

c) Đẩy mạnh thực hiện cơ chế hỗ trợ, trao quyền, tăng cường sự tham gia của người dân trong thực hiện Chương trình, phát triển văn hóa dựa vào cộng đồng; mở rộng và tạo điều kiện để thu hút sự tham gia của người dân trong các hoạt động của Chương trình.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2030; tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù trong thực hiện Chương trình theo quy định.

- Tham mưu phân công trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, các cấp trong việc tổ chức thực hiện Chương trình theo nguyên tắc đẩy mạnh phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở.

- Phối hợp tham mưu thành lập mới Ban Chỉ đạo chung cho các Chương trình mục tiêu quốc gia và bộ máy tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo.

- Là cơ quan chủ quản Chương trình; có trách nhiệm quản lý và giám sát tổng thể về kết quả thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn xã. Chủ trì, phối hợp với tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các cấp tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cấp xây dựng kế hoạch và phương án phân bổ vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình giai đoạn 5 năm và hàng năm gửi tỉnh, xã phê duyệt theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các cấp xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn, kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương tham gia thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2025 - 2030; xây dựng ban hành Bộ tiêu quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp xã giai đoạn 2025 - 2030 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Chủ trì, phối hợp tham mưu xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện hiệu quả kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2025 - 2030 và kế hoạch hàng năm sau khi được phê duyệt để hoàn thành các mục tiêu của Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan, các cấp tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình, báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh tăng cường tuyên truyền trực quan sinh động bằng pano, áp phích, băng rôn, trên hệ thống loa phát thanh để người dân biết được mục tiêu, ý nghĩa, nội dung kế hoạch 5 năm; đặc biệt hiểu và nắm được quyền lợi nghĩa vụ khi tham gia thực hiện Chương trình.

- Chủ động rà soát, đề xuất lồng ghép các nguồn vốn, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án có mục tiêu trên địa bàn để thực hiện các tiêu chí xây dựng và phát triển văn hóa.

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề về huy động xã hội hóa nguồn lực; trong đó tập trung huy động nguồn lực hỗ trợ từ các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình văn hóa giai đoạn 2025 - 2030; chỉ đạo tăng cường và đổi mới hình thức vận động, tuyên truyền cả chiều rộng và chiều sâu để Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa trở thành công tác thường xuyên, đi vào đời sống của mỗi người dân (nếu có).

- Phát động phong trào thi đua thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2030.

- Chủ trì, phối hợp định kỳ, đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát, báo cáo

việc thực hiện Chương trình theo quy định.

## **2. Phòng Kinh tế**

- Thực hiện thống nhất quản lý Nhà nước về các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của Luật Đầu tư công, trình ban hành các quy định chung về quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia và hướng dẫn tổ chức thực hiện theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, cân đối, dự kiến phương án phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình từng giai đoạn 05 năm và hàng năm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quy định.

- Chủ trì, phối hợp với tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xây dựng và ban hành quy định về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình theo thẩm quyền.

- Chủ trì tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân xã quyết định, giao mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể, kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư vốn hằng năm nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương của Chương trình.

## **3. Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì nội dung thuộc nội dung thành phần của Chương trình**

- Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách, chủ động phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình bảo đảm nguyên tắc đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền và đi đôi với việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phù hợp với các quy định hiện hành, không vượt tổng mức kinh phí thực hiện Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không để xảy ra tình trạng lợi dụng chính sách, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

- Phối hợp rà soát, xác định địa bàn, đối tượng, nội dung chính sách, hướng dẫn tổ chức thực hiện bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp với các Chương trình, Dự án, Đề án khác và nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương giai đoạn 5 năm và hằng năm, đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện các nội dung thành phần gửi tỉnh để tổng hợp trong kế hoạch chung của Chương trình, trình cấp có thẩm quyền xem xét, giao thực hiện theo quy định.

- Ưu tiên lồng ghép các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước được giao để góp phần thực hiện các nội dung thành phần và các tiêu chí phát triển văn hóa toàn diện theo phân công.

- Phối hợp hướng dẫn, triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện nội dung thành phần thuộc Chương trình được phân công chủ trì, thực hiện các tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện theo lĩnh vực được phân công.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao thực hiện rà soát,

quyết định hoặc hướng dẫn các đơn giá, định mức hỗ trợ, đầu tư, bảo đảm phù hợp và tuân thủ quy định của pháp luật để làm căn cứ triển khai thực hiện Chương trình.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện nội dung thành phần và sử dụng nguồn vốn được giao gửi về cơ quan chủ Chương trình để tổng hợp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn lực và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung thành phần Chương trình được phân công chủ trì, gửi Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, báo cáo theo quy định.

#### 4. Trưởng ấp các ấp trên địa bàn xã

- Tăng cường tuyên truyền để người dân biết được mục tiêu, ý nghĩa, nội dung kế hoạch 5 năm của xã; đặc biệt hiểu và nắm được quyền lợi nghĩa vụ khi tham gia thực hiện Chương trình, để Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa trở thành công tác thường xuyên, đi vào đời sống của mỗi người dân.

- Triển khai thực hiện kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 – 2030.

- Phối hợp rà soát, đề xuất lồng ghép các nguồn vốn, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án có mục tiêu trên địa bàn để thực hiện các tiêu chí xây dựng và phát triển văn hóa.

- Định kỳ, đột xuất báo cáo việc thực hiện Chương trình theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động thông tin, báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết kịp thời. /

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN và các tổ chức CT-XH;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Trưởng ấp các ấp;
- Các đơn vị trường học;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, Itctham.



KT. CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Châu Ngọc Cẩn